

Số: /BC-BNV

Hà Nội, ngày tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO**Tổng kết công tác giai đoạn 2016 - 2020
và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2021 ngành Nội vụ**

Trong giai đoạn 2016 - 2020, bối cảnh quốc tế, trong nước có nhiều thuận lợi và không ít khó khăn, thách thức, khoa học công nghệ phát triển nhanh chóng, cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tác động sâu rộng đến các quốc gia trên nhiều phương diện; xung đột kinh tế, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp hơn so với dự báo... Đặc biệt, từ đầu năm 2020, dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng lớn đến nhiều mặt của đời sống, xã hội, hoạt động kinh tế. Trước tình hình trên, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ toàn ngành Nội vụ đã tập trung triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng, được dư luận xã hội đồng tình và ghi nhận. Đồng thời, cũng còn một số công việc còn chậm so với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn. Ngành Nội vụ xin báo cáo kết quả công tác 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 và phương hướng nhiệm vụ trong giai đoạn tới, cụ thể như sau:

Phần I**KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIAI ĐOẠN 2016 - 2020****I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH**

Trong giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tham mưu trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều chủ trương, chính sách về tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, sắp xếp các đơn vị hành chính, cơ chế quản lý công chức, viên chức, chính sách tiền lương, tín ngưỡng, tôn giáo, thi đua, khen thưởng và văn thư, lưu trữ để thể chế hóa chủ trương của Đảng về tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, cụ thể như sau:

1. Chủ trì và phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương và các bộ, ngành liên quan xây dựng trình Ban chấp hành Trung ương ban hành **05** Nghị quyết; trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành **09** văn bản, đề án.

2. Chủ trì tham mưu Chính phủ trình Quốc hội thông qua **04** Luật¹; trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành **14** Nghị quyết. Hiện nay, Bộ Nội vụ đang hoàn thiện dự thảo Luật thi đua, khen thưởng (sửa đổi) để trình tại Kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV và hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Thực hiện dân chủ cơ sở ở xã, phường, thị trấn.

¹ Luật tín ngưỡng, tôn giáo; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; Luật Thanh niên (sửa đổi).

3. Trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành **40** Nghị định²; **05** Quyết định quy phạm pháp luật³; **08** Nghị quyết⁴.

4. Ban hành theo thẩm quyền **60** Thông tư, gồm: **06** Thông tư ban hành trong năm 2016; **10** Thông tư ban hành trong năm 2017; **14** Thông tư ban hành trong năm 2018; **14** Thông tư ban hành trong năm 2019 và **06** Thông tư ban hành năm 2020; phối hợp với các Bộ, ngành ban hành **10** Thông tư liên tịch⁵.

II. CÔNG TÁC TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC

1. Về tổ chức bộ máy và biên chế

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Trung ương Đảng (khóa XII), Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn thi hành, toàn ngành Nội vụ đã tập trung chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành mục tiêu sắp xếp bộ máy hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Trong đó, thành công nổi bật là hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; hoàn thành vượt mục tiêu Bộ Chính trị giao về tinh giản biên chế, cụ thể như sau:

a) Về sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính

Bộ, ngành Trung ương: Vụ và tương đương giảm **12** tổ chức; Cục và tương đương tăng **07** tổ chức; Tổng cục và tương đương tăng **02** tổ chức.

Địa phương: Cơ quan chuyên môn giảm **05** tổ chức; phòng giảm **973** tổ chức; chi cục giảm **127** tổ chức; phòng thuộc chi cục giảm **1.179** tổ chức; tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giảm **12** tổ chức. Ở cấp huyện: Cơ quan chuyên môn giảm **294** tổ chức, trong đó có **278** phòng Dân tộc.

Tổ chức Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ có Báo cáo số 316/BC-CP ngày 10/7/2020 tổng kết thực hiện Nghị quyết số 580/2018/UBTVQH14 ngày 04/10/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thí điểm hợp nhất Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đã được Bộ Chính trị cho ý kiến, Quốc hội thảo luận và thông qua.

² Trong đó có 12 Nghị định về tổ chức bộ máy và biên chế; 06 Nghị định về chính sách tiền lương; 08 Nghị định về công chức, viên chức; 03 Nghị định về chính sách thanh niên; 02 Nghị định về công tác thi đua, khen thưởng; 01 Nghị định về tín ngưỡng, tôn giáo; 05 Nghị định về tổ chức chính quyền địa phương; 01 Nghị định về công tác văn thư; 01 Nghị định về quỹ xã hội, quỹ từ thiện; 01 Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh.

³ 03 Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ; 01 Quyết định về việc giữ lại con dấu hết giá trị sử dụng; 01 Quyết định thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị.

⁴ 05 Nghị quyết về Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Trung ương khóa XII; 01 Nghị quyết về đẩy mạnh phân cấp; 01 Nghị quyết về kế hoạch sắp xếp đơn vị hành chính; 01 Nghị quyết về biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế; 07 Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực nội vụ.

⁵ 01 Thông tư liên tịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; 07 Thông tư liên tịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành; 01 Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ; 01 Thông tư liên tịch Quy định tiêu chuẩn, điều kiện, hình thức, nội dung thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tài nguyên và môi trường.

b) Về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập

Bộ, ngành Trung ương: Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ giảm **10** tổ chức; thuộc tổng cục và tổ chức tương đương tổng cục tăng **06** tổ chức; thuộc các cơ quan thuộc Chính phủ giảm **24** tổ chức.

Địa phương: Đơn vị sự nghiệp công lập giảm **3.819** đơn vị (giảm 7,33%)⁶.

c) Về quản lý biên chế và tinh giản biên chế

Biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước năm 2021 là **247.344** biên chế, giảm **27.504** biên chế (tương ứng giảm **10,01%** so với năm 2015), vượt mục tiêu giảm tối thiểu 10% theo Nghị quyết của Đảng.

Biên chế sự nghiệp năm 2021 là **1.783.174** người, giảm **242.703** biên chế (tương ứng giảm **11,98%** so với năm 2015), vượt mục tiêu giảm tối thiểu 10% theo Nghị quyết của Đảng.

Số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố: **1.031.851** người, giảm **147.290** người (tương ứng **12,49%** so với năm 2015).

Về kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP trong giai đoạn năm 2015 - 2020 là **67.218** người⁷.

d) Xây dựng vị trí việc làm: Đã phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn các bộ, ngành xây dựng danh mục và bản mô tả vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính từ Trung ương đến cấp xã và trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Việc phân cấp, phân định thẩm quyền giữa Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang Bộ với chính quyền địa phương từng bước được hoàn thiện, hợp lý hơn⁸.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, công tác tổ chức bộ máy và thực hiện tinh giản biên chế đã đạt nhiều kết quả nổi bật, được Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng ghi nhận, đánh giá cao, đảm bảo yêu cầu theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối

⁶ Trong đó: (1) thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tăng 67 đơn vị (tăng 11,11%); (2) thuộc sở và tương đương giảm 1.203 đơn vị (giảm 11,75%); (3) thuộc các tổ chức hành chính khác ở cấp tỉnh giảm 54 đơn vị (giảm 10,11%); (4) thuộc chi cục và tương đương thuộc sở giảm 348 đơn vị (giảm 40,32%); (5) thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện giảm 2.281 đơn vị (giảm 5,72%).

⁷ Trong đó: 4.965 người thuộc khối các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và 62.253 người thuộc khối các cơ quan, tổ chức ở địa phương; theo chính sách tinh giản biên chế: 54.899 người hưởng chính sách về hưu trước tuổi, 12.172 người hưởng chính sách thôi việc ngay, 67 người hưởng chính sách thôi việc sau khi đi học nghề và 80 người hưởng chính sách do chuyển sang tổ chức khác.

⁸ Năm 2016, Bộ Nội vụ trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Đến năm 2020, Bộ Nội vụ tiếp tục trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực (thay thế Nghị quyết số 21/NQ-CP), theo đó đã phân công rõ trách nhiệm quản lý ngành, lĩnh vực của các bộ, ngành, địa phương góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế; phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực 5 lĩnh vực tập trung đẩy mạnh phân cấp: (1) về quản lý ngân sách nhà nước; (2) về thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp; (3) về quản lý đầu tư; (4) về quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức; (5) về quản lý đất đai.

cấp trung gian và từng bước khắc phục những bất cập, chông chéo về chức năng, nhiệm vụ, vượt mục tiêu đề ra.

2. Về quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Triển khai Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức, Bộ Nội vụ đã tham mưu trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 về Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Theo đó, kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ, công chức, viên chức làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cấp. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đã phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương tổ chức Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng tại các bộ, ban, ngành, đoàn thể ở Trung ương và địa phương. Kết quả có **14** cơ quan Trung ương thực hiện thí điểm tổ chức thi tuyển với **30** vị trí và **22** địa phương thực hiện thí điểm thi tuyển, với **109** vị trí. Qua đó tham mưu Chính phủ kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư xem xét, quyết định nhân rộng việc thực hiện thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý thông qua thi tuyển tại các bộ, ngành, địa phương và tiến hành tổng kết vào Quý IV năm 2022.

Về chính sách ưu tiên trong tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số được Đảng, Chính phủ đặc biệt quan tâm, ban hành các văn bản nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số⁹. Chính phủ giao Bộ Nội vụ chủ trì nghiên cứu, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số khi xây dựng các văn bản quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức¹⁰.

Thực hiện Kết luận số 71-KL/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư, Bộ Nội vụ đã ban hành Hướng dẫn số 2965/HD-BNV ngày 15/6/2020 về việc xử lý đối với những trường hợp có sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức, đến nay các Bộ, ngành, địa phương đã tổ chức, triển khai thực hiện theo quy định của Trung ương.

⁹ Nghị quyết số 24-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 khóa IX về công tác dân tộc; Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới.

¹⁰ Bộ Nội vụ đã lồng ghép nội dung trên quy định tại khoản 2, Điều 37 Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5, Điều 1 Luật số 52/2019/QH14 và bảo đảm thực hiện nguyên tắc tuyển dụng quy định tại khoản 4, Điều 38 Luật Cán bộ, công chức (ưu tiên tuyển chọn người dân tộc thiểu số).

Các bộ, ngành, địa phương đã tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 08/02/2017 của Chính phủ, đồng thời tích cực triển khai nhiều biện pháp nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật và củng cố niềm tin của nhân dân theo quy định tại Chỉ thị số 26/CT-TTg về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan nhà nước các cấp. Việc tiếp nhận, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, nâng bậc lương, bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật từng bước đi vào nền nếp.

3. Về xây dựng chính quyền địa phương, địa giới hành chính

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021, Bộ Nội vụ đã thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện, cấp xã tại 45 tỉnh, thành phố. Kết quả ở cấp huyện giảm **08/713** đơn vị còn **705 ĐVHC**; cấp xã giảm **557/11.160** đơn vị còn **10.603 ĐVHC**; sắp xếp thôn, tổ dân phố tổng số **98.455** thôn, tổ dân phố, giảm **38.369** tổ chức so với năm 2015.

Về triển khai Dự án 513 về địa giới hành chính, Bộ Nội vụ đã tham mưu Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội hồ sơ, đề án điều chỉnh địa giới hành chính và thành lập đơn vị hành chính đô thị của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bảo đảm tiến độ và đúng quy định. Bộ Nội vụ đã tham mưu trình Chính phủ ban hành **07** Nghị quyết giải quyết dứt điểm được **16/16** khu vực, liên quan tới các tỉnh, thành phố.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, đã thực hiện sáp nhập, điều chỉnh địa giới các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã bảo đảm đúng tiêu chí quy định; đổi mới việc phân loại đơn vị hành chính để làm cơ sở xác định cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế phù hợp với quy mô và đặc thù từng loại đơn vị hành chính. Rà soát tiêu chí và sắp xếp lại thôn, tổ dân phố qua đó giảm đầu mối, giảm số người hoạt động không chuyên trách, tăng cường hiệu quả hoạt động. Các địa phương đã chủ động triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương về công tác xây dựng chính quyền địa phương, quản lý địa giới hành chính các cấp; tập trung triển khai sắp xếp, thành lập, nhập, chia, điều chỉnh địa giới, nâng cấp đô thị trong địa bàn theo quy định.

Sở Nội vụ đã chủ động, tích cực, sáng tạo tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức dôi dư do sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn và địa giới hành chính, bảo đảm đúng quy định của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, góp phần ổn định tình hình chính trị của địa phương.

4. Về chính sách tiền lương

Bộ Nội vụ đã tham mưu Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13/5/2016 về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Đại biểu Hội đồng nhân dân; trình Hội nghị Trung ương 7 khóa XII ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 về Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên

chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 về Chương trình hành động cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp. Với vai trò là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành các Nghị định tăng mức lương cơ sở¹¹.

Triển khai Đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp, Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ trình Bộ Chính trị về xây dựng cụ thể chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; xây dựng và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm để làm cơ sở thực hiện cải cách chính sách tiền lương. Theo lộ trình tại Nghị quyết số 27-NQ/TW thì từ năm 2021 sẽ áp dụng chế độ tiền lương mới thống nhất đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong toàn bộ hệ thống chính trị. Tuy nhiên, năm 2020 đại dịch Covid-19 tác động sâu rộng, toàn diện đến đời sống của nhân dân và hoạt động kinh tế ở nước ta, theo đó, Bộ Nội vụ đã tham mưu cấp có thẩm quyền trình Hội nghị Trung ương 13 Khóa XII xem xét cho ý kiến về lộ trình cải cách tiền lương cho phù hợp với tình hình kinh tế của đất nước (Trung ương đã thống nhất lùi thời điểm thực hiện chế độ tiền lương mới đến ngày 01/7/2022).

5. Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Thường xuyên chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng chiến lược, đề án, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức ở trong nước và ngoài nước; hoàn thành việc tổ chức biên soạn lại các chương trình, tài liệu bồi dưỡng ngạch công chức; bồi dưỡng chức danh lãnh đạo, quản lý; biên soạn chương trình, tài liệu bồi dưỡng Thứ trưởng và tương đương.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Nội vụ đã tiến hành sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập 03 cơ sở đào tạo, bồi dưỡng vào Học viện Hành chính Quốc gia¹² để góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo. Các cơ sở đào tạo của Bộ đã làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, không ngừng đổi mới phương thức dạy và học, đặc biệt đã đẩy mạnh phương pháp đào tạo, bồi dưỡng bằng hình thức trực tuyến.

Các bộ, ngành, địa phương đã phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo của Bộ thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; phê duyệt và triển khai các đề án: Đào tạo nguồn nhân lực, thu hút nhân tài, xây dựng đội ngũ lãnh đạo chuyên gia đầu ngành, cán bộ chuyên môn giỏi; quy định

¹¹ Tăng từ 1.210.000 đồng/tháng (năm 2016) lên 1.490.000 đồng/tháng (năm 2019) đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng tăng thêm 5,5% từ ngày 01/01/2020 và thực hiện thí điểm đổi mới cơ chế quản lý tiền lương đối với doanh nghiệp nhà nước.

¹² Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, Trường Nghiệp vụ công tác tôn giáo và Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thi đua, khen thưởng. Thực hiện đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền đối với 02 cơ sở đào tạo của Bộ Nội vụ (Học viện Hành chính Quốc gia và Đại học Nội vụ Hà Nội) thực hiện tự chủ từ năm 2021.

chính sách đào tạo sau đại học, thu hút nhân tài, thu hút người có trình độ đại học loại giỏi, xuất sắc về công tác tại địa phương.

III. CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Nội vụ đã tham mưu Chính phủ tập trung thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng, thiết thực, tiêu biểu về công tác thi đua, khen thưởng. Đặc biệt đã phối hợp với các bộ, ban ngành tổ chức thành công Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X bảo đảm an toàn, hiệu quả và có sức lan tỏa, thúc đẩy các phong trào thi đua tới mọi tầng lớp nhân dân.

Đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức phát động các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, trọng tâm là 04 phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; đẩy mạnh tuyên truyền tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng; tuyên truyền các phong trào thi đua, giới thiệu các mô hình, nhân tố mới, gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua, các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử trong năm 2020.

Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổng kết khen thưởng công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống tham nhũng; khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” giai đoạn 2000 - 2020; khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” và Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020... Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân đảm bảo đúng quy định.

IV. CÔNG TÁC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

Trong giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Nội vụ đã chủ động tham mưu, đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách, pháp luật và chỉ đạo, điều hành các nội dung lớn liên quan đến công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

Đã tham mưu tổ chức thành công cuộc gặp mặt, biểu dương chức sắc, chức việc tôn giáo có đóng góp tiêu biểu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc tại TP. Hồ Chí Minh và Đà Nẵng. Cuộc gặp mặt, biểu dương của Thủ tướng Chính phủ với các chức sắc tôn giáo đã diễn ra trong không khí hân hoan, cởi mở, đối thoại, trên tinh thần đoàn kết và trách nhiệm, tạo dư luận tích cực trong các tôn giáo và cả xã hội, để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp trong chức sắc, chức việc, tín đồ các tổ chức tôn giáo ở Việt Nam. Đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành và địa phương liên quan hướng dẫn, giúp đỡ Giáo hội Phật giáo Việt Nam tổ chức thành công Đại lễ Phật đản Liên hợp quốc (Vesak) năm 2019 tại Hà Nam. Đã tham mưu chỉ đạo triển khai các nội dung liên quan đến việc nâng cấp quan hệ giữa Việt Nam - Vatican, các cuộc đàm phán quan hệ Việt Nam - Vatican, các cuộc tiếp xúc giữa Lãnh đạo cấp cao Việt Nam và Tòa thánh đã thu được nhiều kết quả tích cực.

Tình hình tín ngưỡng, tôn giáo cơ bản ổn định, chức sắc, chức việc và đồng bào có đạo yên tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; hoạt động tôn giáo tuân thủ pháp luật, theo đường hướng hành đạo gắn bó đồng hành cùng dân tộc; quan hệ giữa nhà nước và các tổ chức tôn giáo ngày càng gắn bó; các tổ chức, cá nhân tôn giáo tích cực ủng hộ và gương mẫu thực hiện chính sách, pháp luật; các hoạt động tôn giáo tiêu cực đã được hạn chế rõ rệt; tôn giáo ngày càng tham gia tích cực vào việc phát huy nguồn lực, góp phần xây dựng, bảo vệ đất nước; chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ngày càng được khẳng định.

Ban (Phòng) Tôn giáo các địa phương đã bám sát chỉ đạo của cấp trên, chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các địa phương kịp thời xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản về công tác tín ngưỡng, tôn giáo tại địa phương; thực hiện tốt công tác tranh thủ, vận động chức sắc, chức việc, tín đồ các tôn giáo tham gia thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương; đấu tranh, phản bác một số hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo lệch lạc, trái với thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

V. CÔNG TÁC VĂN THƯ, LƯU TRỮ

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp của các cơ quan liên quan công tác văn thư, lưu trữ đã đạt nhiều kết quả quan trọng: Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực văn thư, lưu trữ điện tử; công tác bảo quản an toàn và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ được quan tâm, chú trọng; công tác tổ chức sử dụng, phát huy giá trị tài liệu được tăng cường tại các Trung tâm Lưu trữ lịch sử. Đã phối hợp với các địa phương tổ chức các cuộc trưng bày, triển lãm giới thiệu tài liệu, xây dựng các phim tư liệu giới thiệu trên truyền hình, xuất bản các ấn phẩm, bước đầu giúp công chúng tiếp cận và nâng cao nhận thức về giá trị của tài liệu và về công tác văn thư, lưu trữ. Đặc biệt, Mộc bản, Châu bản triều Nguyễn do Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước quản lý đã được UNESCO công nhận là Di sản tư liệu thuộc Chương trình ký ức thế giới, góp phần phát huy hơn nữa giá trị của tài liệu lưu trữ ở trong nước và thế giới¹³. Giai đoạn 2016 - 2020 đã thu được 1.838 mét tài liệu giấy¹⁴.

Phối hợp với các cơ quan trung ương, địa phương tổ chức triển lãm sách, tư liệu “Hồ Chí Minh: Cuộc đời và sự nghiệp”; triển lãm tài liệu lưu trữ chuyên đề “Luôn có Bác trong tim”; triển lãm “Thống nhất non sông”; triển lãm “Quốc kỳ, Quốc ca, Quốc huy: Biểu tượng tự hào dân tộc Việt Nam” và giới thiệu cuốn sách “Cách mạng Tháng Tám - Xây dựng và củng cố chính quyền 1945 - 1946”.

¹³ 604 bài viết, 312 clip đã đăng tải trên các báo và các phương tiện truyền thông; 604 bài viết; tổ chức 57 cuộc triển lãm giới thiệu tài liệu lưu trữ. Công tác sưu tầm tài liệu quý, hiếm của Việt Nam và về Việt Nam bước đầu đạt kết quả tốt, đặc biệt là đã sưu tầm và mua bản quyền sử dụng một số cuốn phim và sách được công chúng trong nước đón nhận và đánh giá cao.

¹⁴ Triển khai chính lý cả hoàn thiện và sơ bộ 32 phòng, khối tài liệu giấy với tổng số 7.463 mét. Rất nhiều tài liệu giai đoạn trước năm 1975 có tình trạng vật lý kém (mỗi một, ố vàng, rách, giòn,...), Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước đã tập trung lựa chọn và bồi nèn, tu bổ để nâng cao tuổi thọ của tài liệu, tính đến hết năm 2019, đã bồi nèn được 984.847 tờ tài liệu. Thực hiện số hóa được 19 phòng, khối tài liệu với tổng số 6.128.553 trang tài liệu lưu trữ để lập bản sao bảo hiểm tài liệu và phục vụ độc giả tại phòng đọc của các Trung tâm Lưu trữ quốc gia thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.

VI. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Về công tác cải cách hành chính

Với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã tích cực tham mưu ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện tốt cải cách hành chính, bảo đảm tiến độ theo quy định của Chính phủ; đồng thời thông qua một số công cụ mới để theo dõi, đánh giá công tác cải cách hành chính của các bộ, ngành và địa phương¹⁵, như Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Chỉ số SIPAS). Một số bộ, ngành, địa phương đã tích cực trong việc thành lập và triển khai vận hành Bộ phận Một cửa để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại cơ quan bộ, ngành, tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính ngày càng được công khai, minh bạch và nhanh chóng. Đến nay, 100% các cơ quan hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương đã ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, xử lý, ký số văn bản trên môi trường điện tử, đạt hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành. Ban Chỉ đạo cũng đã tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan¹⁶.

Hiện nay, Bộ Nội vụ đang tham mưu Chính phủ thực hiện tổng kết Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

2. Về công tác thanh niên

Tổ chức triển khai Luật Thanh niên (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn thi hành tạo hành lang pháp lý cho việc xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên, nhằm phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sức sáng tạo và tiềm năng của thanh niên, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc¹⁷. Phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện Dự án thí điểm tuyển chọn 600 trí thức trẻ ưu tú, có trình độ đại học tăng cường về làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thuộc 62 huyện nghèo¹⁸; Đề án 500 trí thức trẻ, Đội viên Đề án được các cấp

¹⁵ Bộ Y tế đã ban hành và triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công lập; Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành và triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công lập. Từ năm 2015 đến nay, đã có hơn 23.000 dịch vụ đã được khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức tại 57/63 tỉnh, thành phố, với tổng số hơn 1,2 triệu mẫu phiếu khảo sát.

¹⁶ Từ năm 2016 đến nay, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ - Trưởng ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã kiểm tra cải cách hành chính hoặc kết hợp nội dung cải cách hành chính tại 3 bộ, 18 tỉnh; Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo đã kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra công vụ tại 11 bộ, 22 tỉnh; Thứ trưởng Bộ Nội vụ - Phó Trưởng ban Chỉ đạo kiểm tra cải cách hành chính tại 7 bộ, 12 tỉnh.

¹⁷ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 về việc quy định chế độ chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam giai đoạn 1965-1975 và Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 về quy định chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến; Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016 - 2020)

¹⁸ Tổng số trí thức trẻ hiện có 543 người (giảm 17 người so với thời điểm tháng 6/2017 tổng kết thực hiện mô hình), trong đó có 506 người đã được bố trí công tác (93,2%). Tổng số trí thức trẻ được quy hoạch vào các vị trí lãnh đạo, quản lý là 365 người (67,2%).

chính quyền địa phương quan tâm, bồi dưỡng nâng cao năng lực góp phần phát triển và nâng cao chất lượng trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; Đề án 567, đã tổ chức được 63 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho 13.905 cán bộ, công chức trẻ ở cấp xã tại 46 tỉnh, đã lan tỏa đến chính quyền các cấp, từ đó có sự quan tâm hơn đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức trẻ để phát huy sức trẻ, sự sáng tạo trong thực thi nhiệm vụ.

Các Sở Nội vụ đã chủ động tham mưu UBND tỉnh thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; thực hiện Tổng kết Chương trình phát triển thanh niên trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2016 - 2020 và tích cực tổ chức triển khai thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

3. Về quản lý hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ

Bộ Nội vụ đã tích cực tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các đề án nhằm tăng cường công tác tổ chức, quản lý, kiểm tra, giám sát và đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức hội¹⁹. Công tác kiểm tra thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với hội, quỹ và tổ chức hoạt động của hội, quỹ được quan tâm, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hội, quỹ; tạo điều kiện để các tổ chức này hoạt động đúng hướng và hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thực hiện tốt công tác thẩm định, trình Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định cho phép thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, đổi tên và phê duyệt điều lệ đối với hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, thành phố; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về hội, quỹ đối với các hội, quỹ hoạt động trong phạm vi tỉnh.

4. Về công tác chiến lược phát triển và quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành Nội vụ; cán bộ nữ và bình đẳng giới; dân vận, dân chủ và phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội

Công tác dân chủ, dân vận luôn được cấp ủy quan tâm và đổi mới trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp; thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020; triển khai về quy hoạch, phát triển nhân lực ngành Nội vụ và chiến lược phát triển ngành Nội vụ giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2035. Hiện nay, đang tập trung xây dựng Luật Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở đã phát huy hiệu quả trong Nhân dân, góp phần xây dựng chính quyền của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; ổn định tình hình, phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp Nhân dân. Công tác bình đẳng giới đạt nhiều tiến bộ, nhận thức của phụ nữ về vai trò, vị trí trong gia đình và xã hội đã có sự thay đổi, nhất là nữ cán bộ, công chức, viên chức, nữ doanh nhân, nữ trí thức, cán bộ lãnh đạo, quản lý nữ.

¹⁹ Đã thực hiện thẩm định, cho phép thành lập mới 53 hội, 22 quỹ; giải thể 01 hội; thu hồi giấy phép 02 quỹ; trung bình hàng năm cho phép tổ chức 50 đại hội nhiệm kỳ theo đúng quy định của pháp luật.

5. Về công tác thanh tra, pháp chế, hoạt động đối ngoại, nghiên cứu khoa học và thông tin báo chí

a) Về công tác thanh tra, kiểm tra

Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về kiểm tra công vụ đã tiến hành kiểm tra hoạt động công vụ của các Bộ, ngành, địa phương trên cả nước, tập trung vào việc chấp hành các quy định của pháp luật, kỷ luật, kỷ cương hành chính; việc thực hiện chức trách nhiệm vụ; về phòng chống tiêu cực; việc quản lý, sử dụng biên chế, tinh giản biên chế gắn với sắp xếp lại tổ chức; việc tuyển dụng công chức, viên chức; bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, số lượng cấp phó tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; việc tiếp công dân của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm được thực hiện thường xuyên, kịp thời.

b) Công tác pháp chế: Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, pháp điển, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, cập nhật dữ liệu quốc gia về pháp luật được thực hiện thường xuyên; việc soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ, ngành Nội vụ cơ bản đã thực hiện theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ do các bộ, ngành, địa phương ban hành theo đúng quy định.

c) Công tác đối ngoại: Các hoạt động đối ngoại trong các lĩnh vực Nội vụ có những bước phát triển tốt, ngày càng đi vào chiều sâu và đáp ứng kịp thời các yêu cầu công tác của ngành Nội vụ, đảm bảo các quy định về đối ngoại, an ninh, tài chính. Năm 2020, do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến các hoạt động đối ngoại trong lĩnh vực Nội vụ; Bộ Nội vụ tổ chức hội nghị trực tuyến những người đứng đầu nền công vụ ASEAN lần thứ 20, tổ chức Hội nghị ASEAN +3; chuẩn bị các điều kiện đảm nhận vai trò Chủ tịch luân phiên của hợp tác ASEAN về các vấn đề công vụ lần thứ 21 (ACCSM 21) trong năm 2021 - 2022, đây là nội dung quan trọng góp phần đẩy mạnh hợp tác công vụ với các nước trong khu vực ASEAN và thế giới.

d) Hoạt động khoa học, công nghệ đã từng bước đổi mới, chất lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học được nâng cao; sản phẩm của các đề tài khoa học đã góp phần cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định, xây dựng chế độ chính sách của Bộ, ngành Nội vụ.

đ) Bộ Nội vụ đã chủ trì thực hiện cuộc Điều tra cơ sở hành chính năm 2021 theo Quyết định số 43/2016/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ qua đó, nhằm rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chính sách quản lý, kế hoạch, quy hoạch phát triển ngành, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu quản lý của các Bộ, ngành, địa phương.

e) Toàn ngành Nội vụ đã tổ chức thực hiện tốt Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tổ chức họp báo định kỳ theo quy định. Đẩy mạnh thực hiện truyền thông về những văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành thuộc lĩnh vực Nội vụ. Tạp chí và các ấn phẩm của các đơn vị trong Bộ, ngành luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của Bộ, tuyên truyền đúng định hướng, có hiệu quả.

g) Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ, như: thực hiện giao ban không giấy tờ; tổ chức các cuộc họp, hội nghị trong nước và quốc tế theo hình thức trực tuyến; Hệ thống tác nghiệp kết nối trực liên thông văn bản quốc gia; Công dịch vụ công của Bộ kết nối Cổng DVC Quốc gia....

VII. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Bộ Nội vụ xác định hoàn thiện thể chế, chính sách là nhiệm vụ trọng tâm, cần tập trung ưu tiên thực hiện; các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực Nội vụ đã điều chỉnh kịp thời và giải quyết những vấn đề mới phát sinh, khắc phục những chông chéo, vướng mắc trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

- Tổ chức bộ máy hành chính, sự nghiệp tiếp tục được kiện toàn, sắp xếp tinh gọn nhất là đầu mối bên trong của các tổ chức, cơ quan, đơn vị; việc đẩy mạnh phân cấp cho các bộ, ngành và địa phương bước đầu đạt được kết quả tích cực; chính sách tinh giản biên chế vượt chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đảng. Công tác cán bộ, xây dựng đội ngũ có nhiều đổi mới, đạt kết quả tích cực, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới; công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố bảo đảm đúng theo yêu cầu của Trung ương.

- Công tác cải cách hành chính được triển khai mạnh mẽ, quyết liệt, tạo sự chuyên biến rõ rệt; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý văn bản điện tử góp phần rút ngắn thời gian giải quyết công việc, đạt hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cơ bản ổn định; công tác thi đua, khen thưởng có nhiều đổi mới cả về nội dung, hình thức; công tác văn thư, lưu trữ từng bước đi vào nền nếp và phát huy được giá trị tài liệu lưu trữ; công tác thông tin, báo cáo phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp có thẩm quyền được chấn chỉnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế

- Sắp xếp tổ chức bộ máy của các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW khóa XII vẫn còn một số nội dung chưa đạt yêu cầu.

- Kết quả thực hiện chính sách tinh giản biên chế chưa thực sự gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Nghị quyết số 39-NQ/TW mà mới chỉ tập trung vào việc giảm số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

- Cải cách thủ tục hành chính chưa gắn với việc giảm thiểu các quy định về quản lý chuyên ngành nên việc cắt giảm thủ tục hành chính chưa thực sự mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội như mong đợi.

- Trình độ, phẩm chất và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức còn nhiều mặt chưa đáp ứng yêu cầu xây dựng chính phủ điện tử, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Trật tự, kỷ cương hành chính chưa nghiêm, thể hiện qua kết quả kiểm tra công vụ ở một số địa phương, bộ, ngành cho thấy còn nhiều vấn đề cần phải nhắc

nhờ, chấn chỉnh; vẫn còn biểu hiện gây phiền hà, sách nhiễu khi giải quyết công việc liên quan đến người dân, tổ chức.

- Công tác kiểm tra, thanh tra đã có chuyển biến, song việc xử lý, khắc phục sai phạm còn chậm, chưa kiên quyết, quyết liệt.

3. Một số nguyên nhân cơ bản

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách mới được ban hành chưa được thực hiện nghiêm túc, bài bản nên chưa tạo được sự thống nhất trong nhận thức về chủ trương xây dựng nền hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Một số địa phương thiếu chủ động, quyết liệt trong công tác chỉ đạo thực hiện; còn tình trạng đùn đẩy trách nhiệm hoặc chờ đợi xem các bộ, ngành và địa phương khác triển khai thế nào mới triển khai thực hiện.

- Công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương để giải quyết công việc liên quan đến ngành Nội vụ chưa chặt chẽ; chưa thể hiện trách nhiệm cao khi gửi lấy ý kiến tham gia, quyết định những vấn đề quan trọng.

- Việc sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính, sự nghiệp còn nhiều khó khăn do một số luật chuyên ngành có quy định cụ thể về tổ chức bộ máy. Nhiều nhiệm vụ mới, phức tạp, được giao bổ sung, đột xuất, yêu cầu gấp về thời gian, thiếu các dữ liệu thông tin cần thiết để chỉ đạo, điều hành, hoạch định chính sách; người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa sâu sát, thiếu quyết liệt trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền.

- Ý thức, trách nhiệm, năng lực tham mưu, đề xuất của một số cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa đáp ứng kịp với yêu cầu phát triển của ngành Nội vụ.

- Công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật chưa được coi trọng và chưa được thực hiện thường xuyên.

- Năm 2020, do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp phần nào đã ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ NĂM 2021 CỦA NGÀNH NỘI VỤ

I. GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng và triển khai thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021-2030, toàn ngành Nội vụ cần tập trung cao, nỗ lực lớn để quyết tâm hoàn thành thắng lợi một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Một là, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và mục tiêu kế hoạch 05 năm 2021-2025 để xây dựng chương trình công tác cho cả nhiệm kỳ, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ.

Hai là, tiếp tục đôn đốc, kiểm tra, đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo hướng đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành với chính quyền địa phương; tiếp tục nghiên cứu, đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

Ba là, Sơ kết, tổng kết việc thí điểm các mô hình chính quyền đô thị trên cơ sở đó, tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với đặc điểm ở nông thôn, đô thị, hải đảo cho phù hợp với thực tiễn; triển khai việc sắp xếp các đơn vị hành chính giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết của Bộ Chính trị và Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bốn là, hoàn thiện thể chế về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức bảo đảm đồng bộ giữa quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; nhất là công tác quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, kỷ luật; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giải quyết dứt điểm các kết luận, kiến nghị sau thanh tra. Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, bảo đảm đoàn kết nội bộ và đề cao kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động công vụ.

Năm là, tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý hội, tổ chức phi chính phủ; tham mưu Chính phủ trong việc theo dõi việc thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; rà soát, hoàn thiện Luật Thi đua - Khen thưởng (sửa đổi) bảo đảm tính đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Sáu là, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, trong đó, đào tạo cán bộ quản lý, lãnh đạo có trình độ chuyên môn cao ngang tầm khu vực, chú trọng ứng dụng phục vụ quản lý nhà nước; tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của Học viện hành chính quốc gia, Trường Đại học Nội vụ Hà Nội nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, vị trí việc làm và cung cấp nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021

Năm 2021, là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm đầu triển khai các Nghị quyết XIII của Đảng, để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, Bộ Nội vụ đề ra phương châm hành động của năm là **“kỷ cương, gương mẫu, đoàn kết, tinh thông, sáng tạo, hiệu quả”**, theo đó, toàn ngành Nội vụ tiếp tục nỗ lực, vượt qua khó khăn, thách thức, bám sát thực tiễn, hành động quyết liệt để hoàn thành nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Xây dựng dự thảo Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi); dự án Luật Lưu trữ (sửa đổi); Luật thực hiện dân chủ cơ sở ở xã phường, thị trấn và các văn bản, đề án được cấp có thẩm quyền giao đảm bảo tiến độ, chất lượng.

2. Chỉ đạo, tổ chức tốt công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội Khóa XV, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo phân công của Hội đồng bầu cử Quốc gia; tổng kết việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019-2021; rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính các cấp làm cơ sở cho việc thành lập, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính các cấp cho phù hợp với tình hình mới.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định của Chính phủ và phù hợp với cơ cấu tổ chức của Chính phủ khóa XV nhiệm kỳ 2021-2026. Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất, năng lực phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước; tạo môi trường, điều kiện làm việc để thúc đẩy đổi mới sáng tạo; có cơ chế lựa chọn, thu hút, trọng dụng nhân tài, khuyến khích, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đồng thời, có cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không đáp ứng được yêu cầu công việc và vi phạm kỷ luật, đạo đức công vụ.

5. Tiếp tục triển khai cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp theo Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ; hoàn thiện việc xây dựng chế độ tiền lương mới theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo, quản lý.

6. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý và vị trí việc làm; tiếp tục tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo các hình thức đào tạo, bồi dưỡng tập trung, bán tập trung, bồi dưỡng theo hình thức học trực tuyến.

7. Xây dựng Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; đổi mới phương pháp đánh giá chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

8. Tiếp tục hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương tổ chức phát động, triển khai các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kịp thời phát hiện, giới thiệu, biểu dương, tôn vinh gương “Người tốt, việc tốt”, tuyên truyền các mô hình mới, nhân tố mới, cách làm hay, hiệu quả để kịp thời động viên, tạo sức lan tỏa, có hiệu ứng tích cực trong cộng đồng thi đua học tập, lao động sản xuất góp phần xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

9. Đẩy mạnh công tác đối ngoại về tôn giáo, chủ động tham gia các diễn đàn về tôn giáo quốc tế và khu vực; hoàn thiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật tín ngưỡng, tôn giáo nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân và chức sắc, chức việc, nhà tu hành và tín đồ các tôn giáo. Chủ động phân tích, dự báo chính xác tình hình tín ngưỡng, tôn giáo để có biện pháp quản lý hiệu quả.

10. Đẩy mạnh thực hiện công tác phát huy giá trị tài liệu lưu trữ quốc gia; tổ chức thực hiện lưu trữ điện tử trong các cơ quan nhà nước; lập bản sao bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia; thực hiện sưu tầm tài liệu lưu trữ quý, hiếm của Việt Nam và về Việt Nam.

11. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030; hướng dẫn, đôn đốc thực hiện hệ thống chính sách phát triển thanh niên đã được quy định tại Luật Thanh niên (sửa đổi).

12. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật; theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn xử lý văn bản trái pháp luật, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nội vụ. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh hoạt động truyền thông các lĩnh vực công tác của ngành Nội vụ, đặc biệt là công tác xây dựng thể chế, chính sách.

III. ĐỐI VỚI VỤ (BAN) TỔ CHỨC CÁN BỘ CÁC BỘ, NGÀNH; SỞ NỘI VỤ CÁC ĐỊA PHƯƠNG

Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về các lĩnh vực công tác của ngành Nội vụ. Trong đó, tập trung vào một số nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Đối với các Vụ (Ban) Tổ chức cán bộ

Tham mưu cho Lãnh đạo các bộ, ngành thực hiện việc sắp xếp, tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức bên trong theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, công vụ; cụ thể hóa các quy định về công tác đánh giá, phân loại công chức, viên chức gắn với kết quả và sản phẩm cụ thể phù hợp với tính chất, đặc điểm của ngành, đồng thời đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức; quản lý chặt chẽ biên chế, tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời, sâu rộng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Nội vụ mới được ban hành; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến tổ chức bộ máy và nhân sự đặc biệt là công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đối với Sở Nội vụ

Tập trung tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức tốt công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội Khóa XV, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ về cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; tiếp tục tham mưu sắp xếp lại tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền; đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm để làm cơ sở sắp xếp, bố trí cán bộ, tinh giản biên chế và thực hiện cải cách chính sách tiền lương.

Tiếp tục sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố theo Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết số 32/NQ-CP của Chính phủ về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021.

Tăng cường quản lý, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, không để xảy ra những vụ việc gây hậu quả và tác động tiêu cực, thiếu trách nhiệm, vô kỷ luật trong việc thực thi công vụ; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các biểu hiện vi phạm đạo đức công vụ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách; rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản quy định về công tác cán bộ bảo đảm đồng bộ, liên thông giữa hệ thống văn bản của Đảng với các quy định của pháp luật.

2. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền. Đổi mới hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với tình hình mới, sửa đổi bổ sung các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường và thúc đẩy xã hội hóa trong cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công, nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ công đáp ứng nhu cầu của xã hội.

3. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm nêu gương trong quá trình chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện, khắc phục, xử lý những vi phạm trong thực thi nhiệm vụ, công vụ đối với tập thể, cá nhân.

4. Chủ động phối hợp với các địa phương kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã để giải quyết, tháo gỡ hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học, tổ chức các khóa bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo các hình thức đào tạo, bồi dưỡng tập trung, bán tập trung, bồi dưỡng theo hình thức học trực tuyến.

6. Tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý hội, tổ chức phi chính phủ; tham mưu Chính phủ trong việc theo dõi việc thi hành Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; Tiếp tục rà soát, hoàn thiện dự án Luật Thi đua - Khen thưởng sửa đổi bảo đảm tính đồng nhất, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư - lưu trữ; bảo quản kho lưu trữ khoa học, hiện đại; tổ chức tốt việc khai thác, thu thập tư liệu lịch sử.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành ngành Nội vụ, triển khai Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ, hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu của Bộ; tăng cường khả năng kết nối, chia sẻ thông tin giữa Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương; công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Trang/Cổng thông tin điện tử của bộ, ngành và địa phương.

Trên đây là báo cáo công tác giai đoạn 2016 - 2020 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2021 ngành Nội vụ./.

Nơi nhận:

- Phó TTg TTCP Trương Hòa Bình (để báo cáo);
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ/Ban Tổ chức cán bộ các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Sở Nội vụ các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, VP (P.THTK, TNC).

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Thị Thanh Trà